TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 23 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên; ông Lương Văn Định

Thư ký phiên tòa: Ông Mông Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử trực tuyến Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Bùi Tiến T,** sinh năm 1994 tại tỉnh Thái Nguyên; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: thôn S, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến T, sinh năm 1969 và bà Nịnh Thị T, sinh năm 1974; vợ là Kha Thị Thu H, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 141/2018 ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Bùi Tiến Toán 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà trực tuyến).

- *Người làm chứng:* Anh Dương Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn G, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên Bùi Tiến T, sinh năm 1994 có hộ khẩu thường trú tại xóm S, xã Bình T, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên hiện trọ tại tổ dân phố Hoàng Mai 2, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nảy sinh ý định đi đến phường Quang Châu, thị xã Việt Yên tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 17/01/2024, T thuê xe ôm đi đến khu vực cầu vượt quốc lộ 1A thuộc địa phận phường Quang Châu thì gặp một nam thanh niên không quen biết. T đi đến vị trí người thanh niên này đứng rồi hỏi "có ma túy bán không" thì người này trả lời "có", T bảo người thanh niên này bán cho 1.500.000đồng ma túy Heroin và ma túy tổng hợp dạng Ngựa rồi đưa tiền cho người này, nam thanh niên cầm tiền rồi đưa cho T 03 túi nilon màu trắng, T mở ra kiểm tra thì thấy 01 túi nilon màu trắng một đầu có khóa rãnh nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 17 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin và 02 túi nilon màu trắng trong đó có 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu hồng đỏ và 01 túi nilon màu nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ ma túy tổng hợp. T cất giấu số ma túy trên vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc trên người rồi thuê xe ôm đi về sử dụng. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, T đi về đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Chiền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng thì xuống xe đi bộ, khi đi bộ được khoảng 30 mét thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: Tại túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc trên người Bùi Tiến T 01 túi nilon màu trắng một đầu có khóa rãnh nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 17 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong các gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin và 02 túi nilon màu trắng trong đó có 01 túi nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu hồng đỏ và 01 túi nilon màu nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy nên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Ngày 17/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra Quyết định Trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất thu giữ được khi bắt qua tang Bùi Tiến T.

Tại bản kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 17 gói giấy màu trắng có dòng kẻ **là ma túy, có khối lượng 1,527 gam, loại Heroine**"; chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh **là ma túy, có tổng khối lượng 0,072gam, loại Methaphetamine;** 01 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa **là ma túy, có khối lượng 0,098gam, loại Methaphethamine.**

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư dán kín niêm phong ký hiệu "QT" có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng: Mẫu chất cục bột màu trắng là ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định 1,436gam; mẫu chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Methaphetamine hoàn lại sau giám định 0,056gam; mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methaphetamine hoàn lại sau giám định 0,078gam. **Tổng khối lượng ma túy Heroin và Methaphetamine 1,57gam hoàn lại sau giám định.**

Tại cơ quan điều tra, Bùi Tiến T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSYD ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Bùi Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Tiến T từ 20 tháng tù đến 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín niêm phong ký hiệu "QT" bên trong chứa chất ma túy có khối lượng 1,57gam, loại Heroin và Methaphetamine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Tiến T phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết ðịnh của cõ quan tiến hành tố tụng, ngýời có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố thì thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 17/01/2024, tại đường liên thôn thuộc thôn Chiền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, Bùi Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 17 gói giấy màu trắng đều chứa chất cục bột màu trắng được giám định là ma túy Heroin, có khối lượng 1,527gam; 01 túi nilon

màu trắng đựng chất bột màu hồng đỏ được giám định là ma túy Methaphetamine, có khối lượng 0,072gam; 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ được giám định là ma túy Methaphetamine, có khối lượng 0,098gam. Tổng số ma túy Heroin và Methaphetamine, T tàng trữ trái phép để sử dụng là 1,697gam. Hành vi của bị cáo Bùi Tiến Toán đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe con người mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn bởi ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, là hiểm họa của đại dịch HIV và là nguồn gốc dẫn đến các tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án kết tội về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên bị cáo không biết lấy đó làm bài học cho bản thân, không biết tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa mới tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có công việc, nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Nội Hoàng, bên trong chứa chất ma túy có khối lượng 1,57gam, loại Heroin và Methaphetamine hoàn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội và là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Trong vụ án này, đối với người lái xe ôm chở T đi mua ma túy và nam thanh niên đã bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra không xử lý được.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Tiến T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Tiến T 02 (*Hai*) năm 04 (*Bốn*) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 1,57gam, loại ma túy Heroin và Methaphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Nội Hoàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

3. Án phí: Buộc bị cáo Bùi Tiến T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã B, huyện Định Hóa tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thủy